Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (HSX: POV

Ngày 31/12/2024	12,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.4%	**-5.9%**	**-20.3%**

2024

ROE 3.6% +/- YoY ▲ 0.6%

Q4/24

DT thuần 8,493 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 2,432 ▲ 40.1%

YoY ▲ 2,081 ▲ 32.5%

2024

DT thuần 30,180 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 1,851 ▲ 6.5%

Q4/24

LN gộp 540 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 244 ▲ 82.4%

YoY ▼ 188 ▼ 25.8%

2024

LN gộp 1,948 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 756 ▼ 28.0%

Q4/24

LN thuần -164 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 706 ▼ 130%

YoY ▼ 593 ▼ 138%

2024

LN thuần 1,024 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 266 ▼ 20.6%

Q4/24

LN sau thuế 235 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 218 ▼ 48.1%

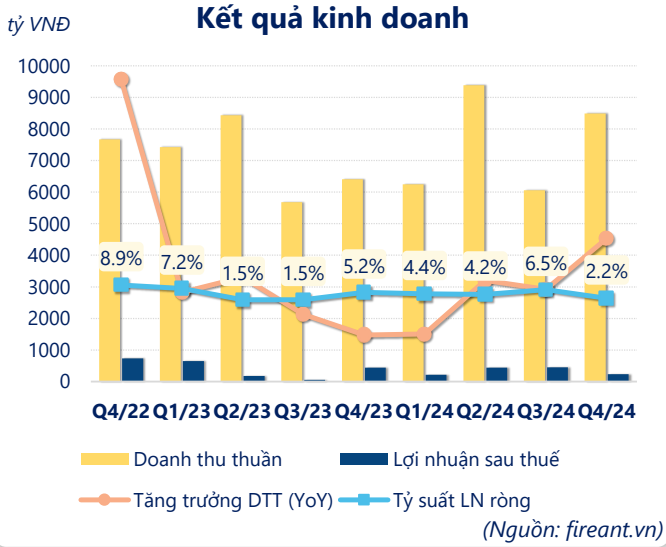
YoY ▼ 211 ▼ 47.3%

2024

LN sau thuế 1,346 *tỷ VNĐ*

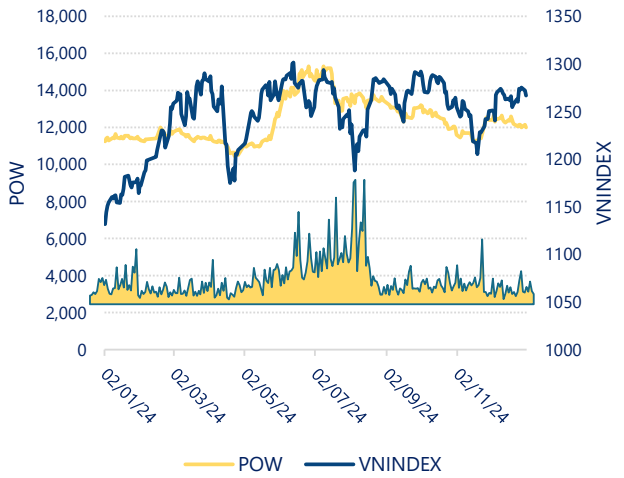
YoY ▲ 63.0 ▲ 4.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

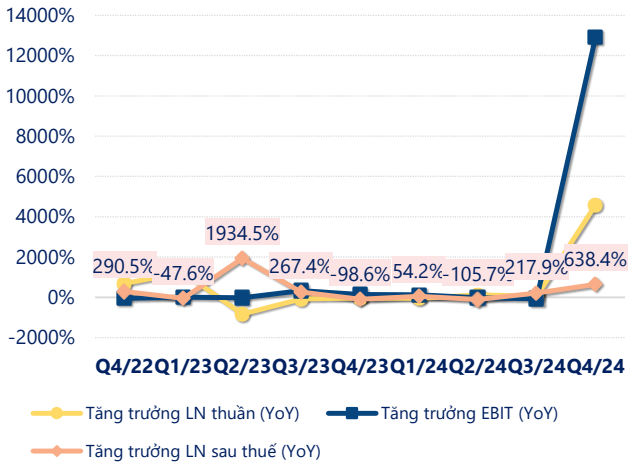


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (HSX: POV

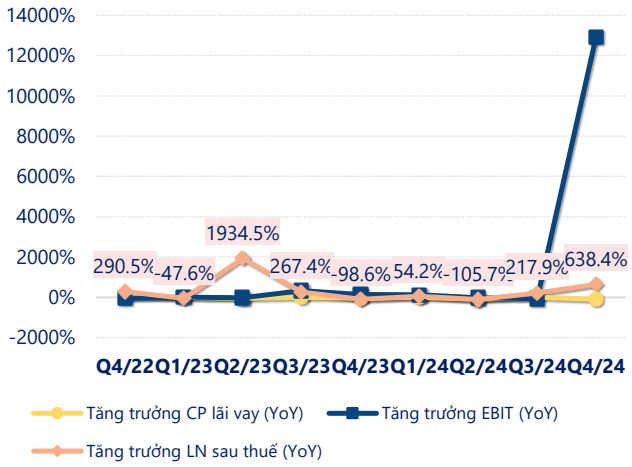
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



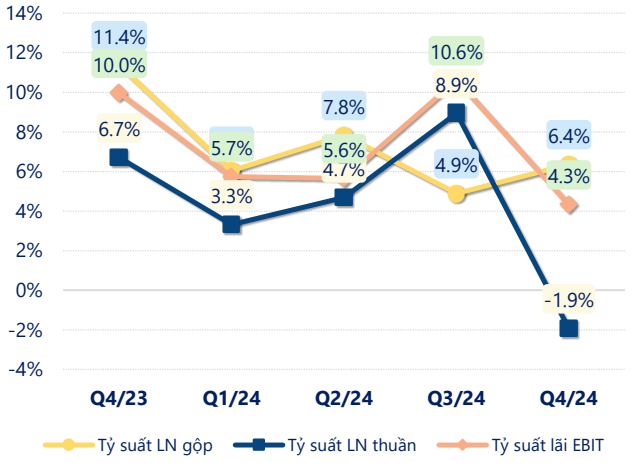
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



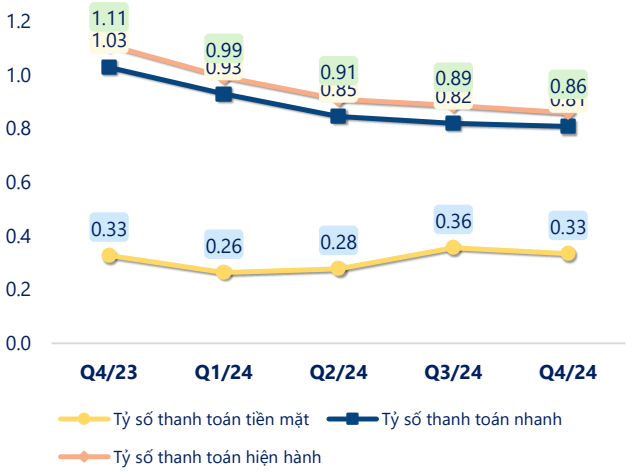
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



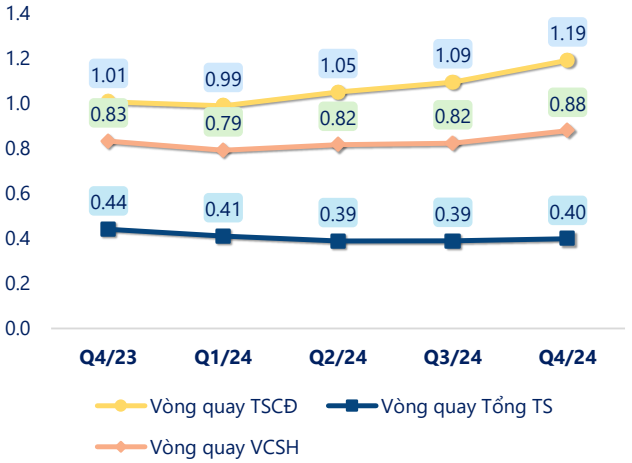
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



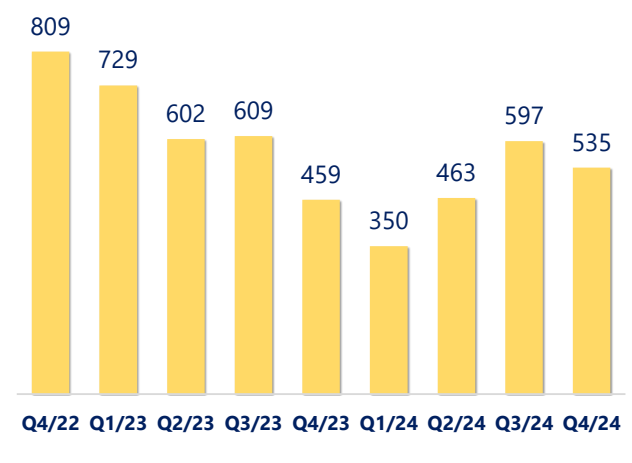
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

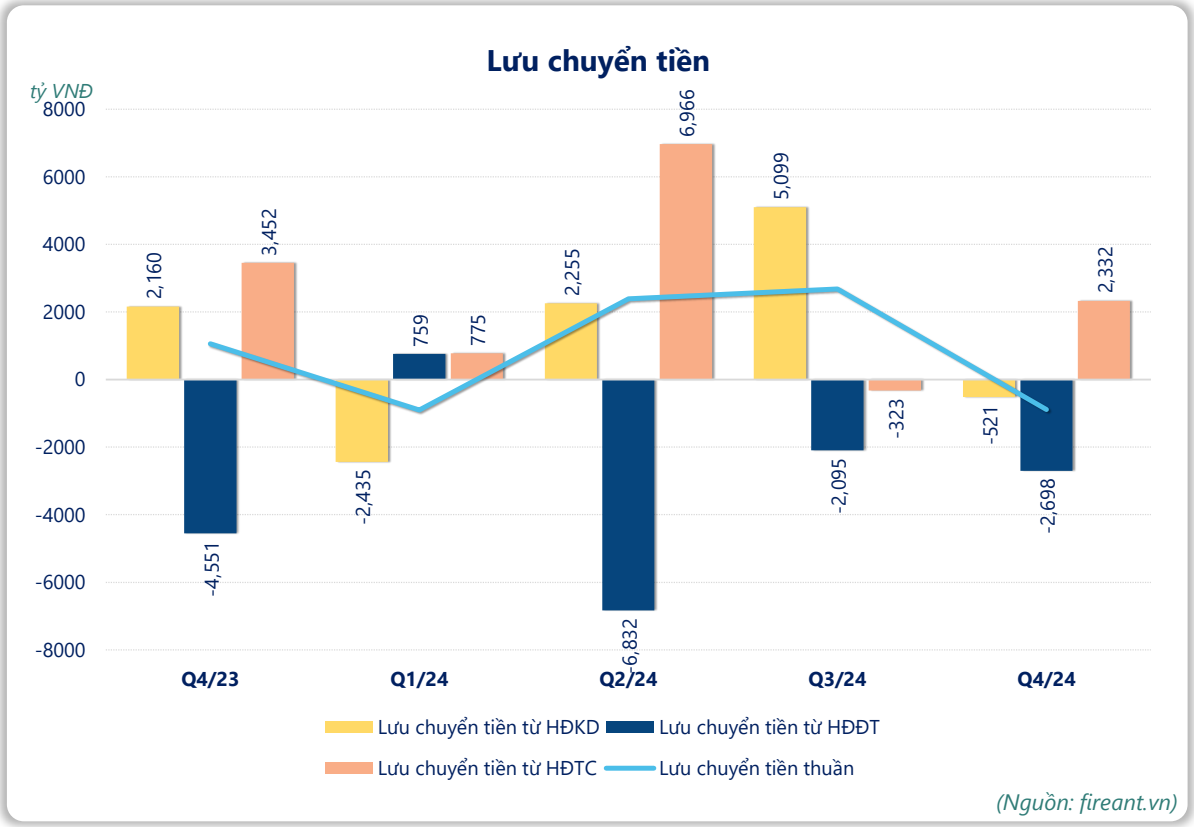


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (HSX: PO

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**8,493**	**6,412**	**32.5%**	**30,180**	**28,329**	**6.5%**
Giá vốn hàng bán	7,954	5,683	40.0%	28,232	25,625	10.2%
Lợi nhuận gộp	540	728	-25.8%	1,948	2,704	-28.0%
Doanh thu HĐTC	-0.26	164	-100%	616	544	13.4%
Chi phí TC	310	191	62.2%	667	730	-8.6%
Chi phí lãi vay	118	191	-38.5%	382	565	-32.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**25.0**	**-100%**	**0.70**	**40.1**	**-98.3%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**394**	**297**	**32.7%**	**874**	**1,268**	**-31.0%**
LN thuần từ HĐKD	-164	429	-138%	1,024	1,290	-20.6%
Lợi nhuận khác	**414**	**18.2**	**2174%**	**493**	**152**	**225%**
LN trước thuế	250	448	-44.3%	1,517	1,442	5.2%
Lợi nhuận sau thuế	**235**	**446**	**-47.3%**	**1,346**	**1,283**	**4.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**186**	**332**	**-43.9%**	**1,252**	**1,038**	**20.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)